TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6- PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 29/2026/QĐST-HNGĐ	

Phú Thọ, ngày 05 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN T LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 203/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2025 về việc tranh chấp về Hôn nhân và gia đình, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Dương Thị T**, sinh năm 1997

Địa chỉ: Khu T, xã C, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh **Cao Gia T** sinh năm 1988.

Địa chỉ: Khu T, xã C, tỉnh Phú Thọ,.

Căn cứ Điều 55, Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 26 luật thi hành án dân sự;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận T ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận T ly hôn giữa: Chị Dương Thị T và anh Cao Gia T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Cao Gia T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc 02 con chung là Cao Thị M - sinh ngày 04/12/2014 và Cao Gia H - sinh ngày

12/4/2017, kể từ khi ly hôn đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Chị T cấp dưỡng nuôi con chung là 2.500.000đồng/tháng/ 01 con, tổng 02 con chung là 5.000.000đồng/tháng. Phương thức cấp dưỡng định kỳ hàng tháng.

Anh T cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

2.2. Về tài sản chung; nghĩa vụ chung về tài sản và công sức: Chị Dương Thị T và anh Cao Gia T thống nhất vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Dương Thị T và anh Cao Gia T thống nhất thỏa thuận: Chị Dương Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đồng và 150.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Xác nhận chị T đã nộp đủ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005602 ngày 20/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 6 – Phú Thọ;
- Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;
- Phòng THADS khu vực 6;
- UBND xã C, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP./.

THẨM PHÁN

Trần Việt Dũng